

Số: 71/2026/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI**

Căn cứ vào các điều 212, 213; Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 74/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1987.

Số Căn cước công dân: 025087007925

Địa chỉ: Tổ B Lào Cai, phường L, tỉnh Lào Cai..

- Chị Đặng Thị Kim O, sinh năm 1987.

Số Căn cước công dân: 010187002033

Địa chỉ: Tổ A X, phường C, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc L và chị Đặng Thị Kim O có đăng ký kết hôn ngày 11/10/2011 tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai (nay là UBND phường L, tỉnh Lào Cai) trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống thì anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm sống, làm kinh tế và nuôi dạy con, cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung, không thông cảm cho nhau nên dẫn đến thường xuyên cãi chửi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã được hai bên gia đình và bạn bè hoà giải nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Anh Nguyễn Ngọc L và chị Đặng Thị Kim O đã sống ly thân nhau từ tháng 10 năm 2024, đến nay anh L, chị O cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Tú L1 sinh ngày 23/02/2016. Khi ly hôn anh chị thoả thuận anh Nguyễn

Ngọc L là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Tú L1 cho đến khi cháu L1 đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Ngọc L và chị Đặng Thị Kim O thoả thuận chị O phải cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu L1 là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu L1 đủ 18 tuổi. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu L1 đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản: Anh Nguyễn Ngọc L và chị Đặng Thị Kim O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Ngọc L và chị Đặng Thị Kim O thoả thuận mỗi người chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của anh Nguyễn Ngọc L và chị Đặng Thị Kim O đề nghị Toà án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con chung khi ly hôn là phù hợp quy định tại điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc L và chị Đặng Thị Kim O. Hôn nhân giữa anh Nguyễn Ngọc L và chị Đặng Thị Kim O chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tú L1 sinh ngày 23/02/2016 cho anh Nguyễn Ngọc L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu L1 đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đặng Thị Kim O phải cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Nguyễn Tú L1 là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu L1 đủ 18 tuổi. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu L1 đủ 18 tuổi.

Chị Đặng Thị Kim O có quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí Toà án: Anh Nguyễn Ngọc L và chị Đặng Thị Kim O mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân

sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001293 ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Anh Nguyễn Ngọc L và chị Đặng Thị Kim O đã nộp đủ lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND KV6;
- THADS KV6;
- Các đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu: HS, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hiền Lương